VỀ TÍNH HỮU ÍCH CỦA KHỐI TRƯỜNG LIÊN KẾT THÔNG TIN 76X-78X TRONG MARC21

Phạm Thị Yến
Công ty Cổ phần Công nghệ Tinh Vân

Hiện nay MARC21 dường như đã được xem như là một khổ mẫu thư mục chung mà các cơ quan thư viện trong cả nước đang lựa chọn nhằm tạo điều kiện cho việc trao đổi dữ liệu thư mục. Các thư viện đã dần làm quen với các khối trường biên mục trong MARC21, với một số trường đặc thù để mô tả cho các dạng tài liệu như sách, báo, tạp chí, luận án, luận văn… Tuy nhiên, có một số trường thông tin liên kết khác có ý nghĩa rất lớn trong việc tìm kiếm tài liệu của bạn đọc ngoài trang OPAC thì không phải thư viện nào cũng tiến hành áp dụng và không phải phần mềm quản lý thư viện điện tử nào cũng đáp ứng được các tính năng đó. Trong MARC21, các khối trường 76X - 78X là các trường thông tin liên kết có ý nghĩa rất quan trọng trong việc liên kết các biểu ghi có mối quan hệ với nhau về thời gian, về chủ thể,… Và nhiệm vụ của một phần mềm quản lý thư viện là phải làm nổi bật được các mối quan hệ này thông qua các liên kết. Trong bài viết này, tác giả xin giới thiệu về cách sử dụng các trường này và ý nghĩa của nó khi thể hiện qua giao diện OPAC trong quá trình tìm kiếm thông tin của bạn đọc.

Những tài liệu có mối liên hệ với nhau có thể được thể hiện thông qua các trường tin MARC21. Tuy nhiên, ngoài trang khai thác OPAC phải làm thế nào để thể hiện sự liên kết giữa các trường tin này thì đó là một yêu cầu đối với một phần mềm quản lý thư viện bất kỳ nào cũng phải làm được. Giả sử khi bạn đọc tìm kiếm một bản tài liệu gốc thì tại biểu ghi gốc này phải có sự chỉ chỗ và hiệu quả hơn cả là phải đưa ra được link liên kết với bản tài liệu dịch mà thư viện hiện đang lưu giữ (nếu thư viện có cả 2 bản tài liệu gốc và tài liệu dịch). MARC21 có quy định các trường thông tin liên kết dữ liệu xác định những biểu ghi thư mục có liên quan với nhau. Mỗi trường liên kết đặc tả một mối quan hệ thư mục khác nhau giữa tài liệu chính đang được mô tả trong biểu ghi với tài liệu liên quan. Những mối quan hệ này có thể được thể hiện trong Bảng 1 làm các nhóm:

Bảng 1. *Quan hệ giữa một số trường liên kết*

Trong biểu ghi chính	Trong biểu ghi liên quan
765 Tài liệu gốc	767 Tài liệu dịch
770 Phụ trương/ số đặc biệt	772 Biểu ghi mẹ của phụ trương
773 Tài liệu chủ	774 Đơn vị hợp thành
780 Nhan đề cũ	785 Nhan đề mới

Trong bài viết này, tác giả sẽ lấy ví dụ cụ thể về việc biên mục các tài liệu có mối liên quan như trong bảng trên với hình ảnh được cắt ra từ phần mềm quản lý thư viện điện tử Libol 6.0 để làm rõ hiệu quả của các khối trường liên kết này và làm nổi bật tính năng bắt buộc của một phần mềm quản lý thư viện điện tử.

1. Khối trường 765 - 767 tài liệu gốc và tài liệu dịch

Khối trường này nhằm mô tả các thông tin về tài liệu viết bằng ngôn ngữ gốc và tài liệu dịch. Có thể hiểu chi tiết như sau:

- Khi thư viện quản lý cả tài liệu gốc và tài liệu dịch, thư viện tiến hành biên mục mỗi bản tài liệu là một biểu ghi riêng biệt;

- Khi tài liệu được mô tả là một bản tài liệu gốc thì các tài liệu dịch khác có liên quan sẽ được mô tả vào trường 767;

- Khi tài liệu được mô tả là một trong tài liệu dịch thì tài liệu gốc của tài liệu đó sẽ được mô tả vào trường 765.

Ví dụ:

Biểu ghi mô tả cho tài liệu gốc

001	Số kiểm soát biểu ghi tài liệu gốc
100	$a Sasson, Albert.
245	$aBiotechnologies and development / $cAlbert Sasson
260	$a Paris :$bUnesco; $a Ede, Netherlands : $b Technical Centre for Agricultural and Rural Cooperation , $c1988.
300	$a361 p. ; **$c**24 cm.
767	$tCông nghệ sinh học và phát triển.$wMã số kiểm soát biểu ghi của tài liệu dịch

Biểu ghi mô tả cho tài liệu dịch

001	Số kiểm soát biểu ghi tài liệu dịch
100	$aSasson, Albert.
245	$aCông nghệ sinh học và phát triển / $cAlbert Sasson; Nguyễn Hữu Thước ... dịch
260	$aH. :$bKhoa học kỹ thuật, $c1992.
300	$a382 tr. ;$c21 cm.
700	$aNguyễn, Hữu Thước.
765	$tBiotechnologies and development.$wMã số kiểm soát biểu ghi của tài liệu gốc

Kết quả tìm kiếm hiển thị ngoài OPAC

- Khi bạn đọc tìm kiếm thông tin của tài liệu gốc thì phải có link liên kết đến tài liệu là ngôn ngữ dịch:

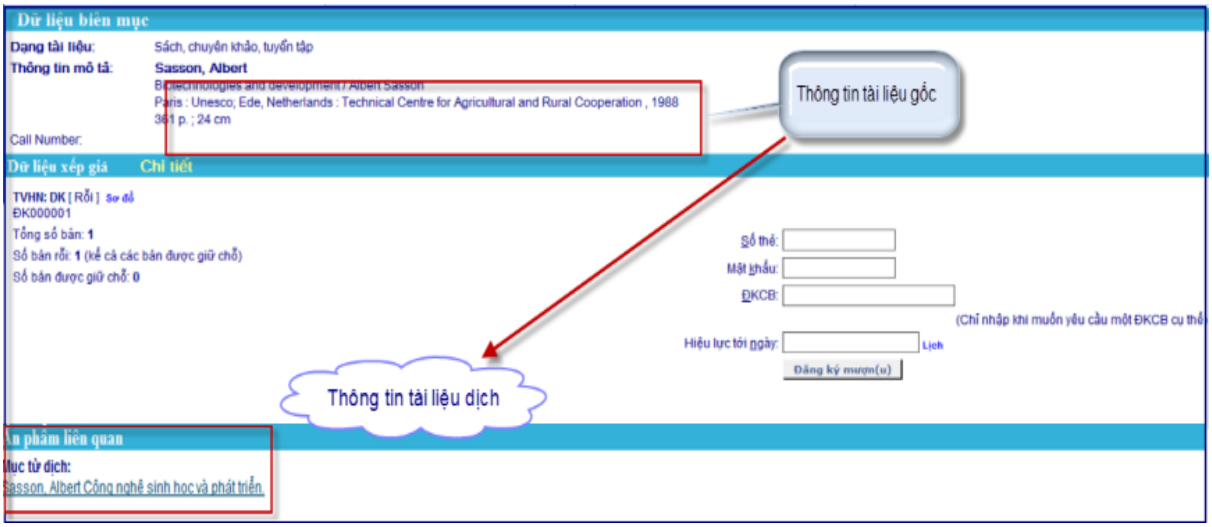

- Khi bạn đọc tìm kiếm tài liệu là ngôn ngữ dịch thì phải hiển thị link liên kết đến tài liệu là ngôn ngữ gốc:

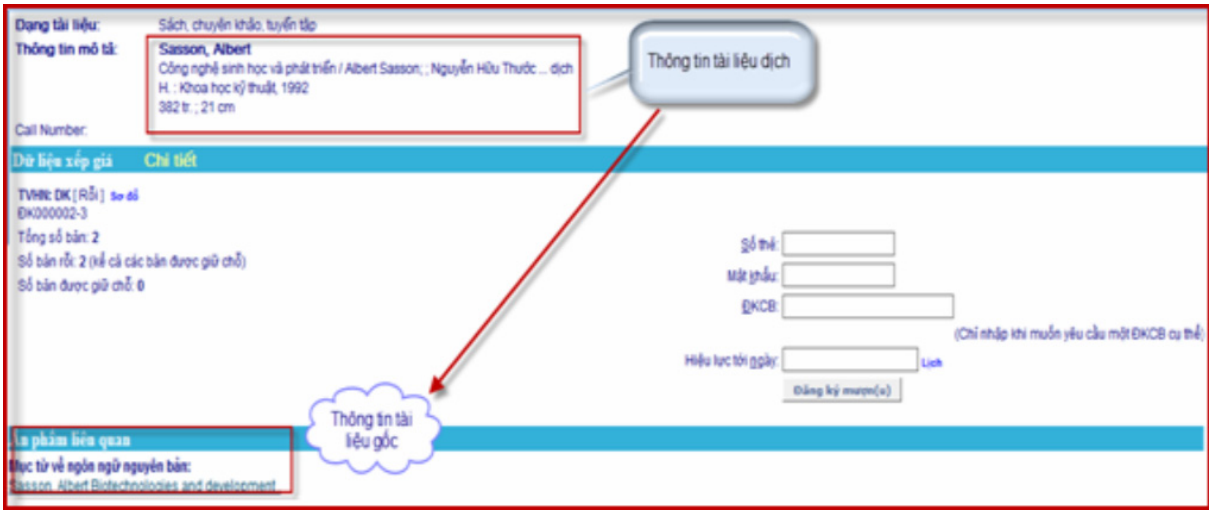

2. Khối trường 773 -774 (Tài liệu chủ - Đơn vị hợp thành)

Khối trường này chứa thông tin liên quan đến tài liệu chủ (nguồn trích) và tài liệu là các đơn vị hợp thành.

Trường 773: trường này chứa thông tin liên quan đến tài liệu chủ, nguồn trích đối với đơn vị hợp thành được mô tả trong biểu ghi. Với trường tin này thuận tiện cho việc mô tả tài liệu là bài trích.

Trường 774: trường này chứa thông tin liên quan đến đơn vị hợp thành đi cùng với một đơn vị thư mục lớn hơn. Đơn vị hợp thành này có thể là một phần của một tài liệu thư mục riêng biệt, một tài liệu nhiều phần. Trường tin này thuận tiện cho việc mô tả sách bộ tập.

Ví dụ

Trường 774: Mô tả sách bộ tập

- Mô tả biểu ghi chung cho cả bộ

001	Số kiểm soát biểu ghi mẹ
100	$aMác, C.
245	$aCác Mác và Ph. Ăng-ghen toàn tập.
260	$aH. : $bChính trị Quốc gia, $c1995
300	$a29 tập
774	$tThư từ Tháng Giêng 1856 - Tháng Chạp 1859.$wSố kiểm soát biểu ghi tập

- Mô tả từng tập riêng là một biểu ghi

001	Số kiểm soát biểu tập
100	$aMác, C.
245	$a Thư từ Tháng Giêng 1856-Tháng Chạp 1859 /$cCác Mác
300	$a1078 tr.
773	$tCác Mác và Ph. Ăng-ghen toàn tập$w*Số kiểm soát biểu ghi bộ (biểu ghi mẹ)*

- Hiển thị ngoài OPAC

+ Khi bạn đọc tìm kiếm tài liệu là tài liệu gốc (biểu ghi mẹ) ngoài trang OPAC. Chương trình sẽ hiển thị kết quả tìm kiếm là tài liệu gốc và hiển thị các tài liệu có liên quan đến biểu ghi mẹ như trong hình minh họa:

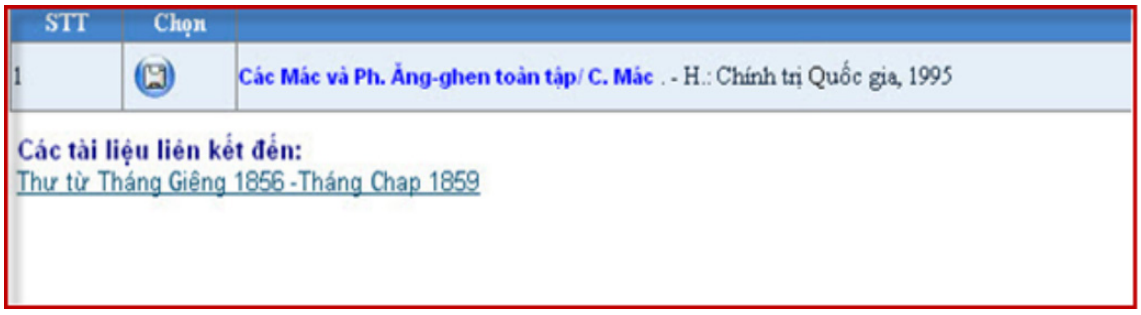

+ Bạn đọc bấm vào link biểu ghi liên kết, từ giao diện của biểu ghi liên kết (biểu ghi con), chương trình cũng hiển thị thông tin của biểu ghi mẹ liên kết với biểu ghi con:

Trường 773: Mô tả bài trích

- Mô tả tạp chí chủ

001	Số kiểm soát biểu ghi tạp chí
245	$aTạp chí Thư viện Việt Nam
260	$aH. : $bThư viện Quốc gia Việt Nam

- Mô tả bài trích cho tạp chí

001	Số kiểm soát biểu ghi bài trích
100	$aPhan, Thị Kim Dung.
245	$aXây dựng và phát triển thư viện số tại Thư viện Quốc gia Việt Nam và thư viện thành phố trực thuộc Trung ương / $cPhan Thị Kim Dung
773	$tTạp chí Thư viện Việt Nam. - $g2014. – Số 1. $wMã số kiểm soát biểu ghi của tạp chí chủ

- Hiển thị ngoài trang OPAC tương tự như trên.

Khối trường 780 - 785 Nhan đề cũ và Nhan đề mới

- Khối trường này chứa thông tin liên quan giữa các tài liệu có nhan đề thay đổi theo thời gian;

- Trường 780 chứa thông tin liên quan đến nhan đề cũ ngay sát của tài liệu chính. Trường này có thể lặp khi có từ hai nhan đề cũ trở lên;

- Trường 785 chứa thông tin liên quan đến tài liệu mới trực tiếp thay thế tài liệu chính. Trường này có thể lặp khi có từ hai nhan đề mới trở lên.

Ví dụ

- Biểu ghi dành cho tài liệu là nhan đề mới

001	Số kiểm soát biểu ghi tài liệu nhan đề mới
245	$aTạp chí Thông tin và Tư liệu
780	$tTập san Thông tin học (1977-1984; 1988-1991).$wMã số kiểm soát biểu ghi của tài liệu là nhan đề cũ

- Biểu ghi dành cho tài liệu là nhan đề cũ

001	Số kiểm soát biểu ghi tài liệu nhan đề cũ
245	$a Tập san Thông tin học
785	$aTạp chí Thông tin và Tư liệu.$wMã số kiểm soát biểu ghi của tài liệu là nhan đề mới

- Hiển thị ngoài OPAC:

+ Khi bạn đọc tìm kiếm tên tài liệu là nhan đề mới, chương trình phải hiển thị link liên kết đến tài liệu là ấn phẩm tiền thân:

+ Khi bạn đọc tìm kiếm tài liệu có nhan đề cũ, chương trình phải hiên thị link liên kết đến ấn phẩm có nhan đề mới:

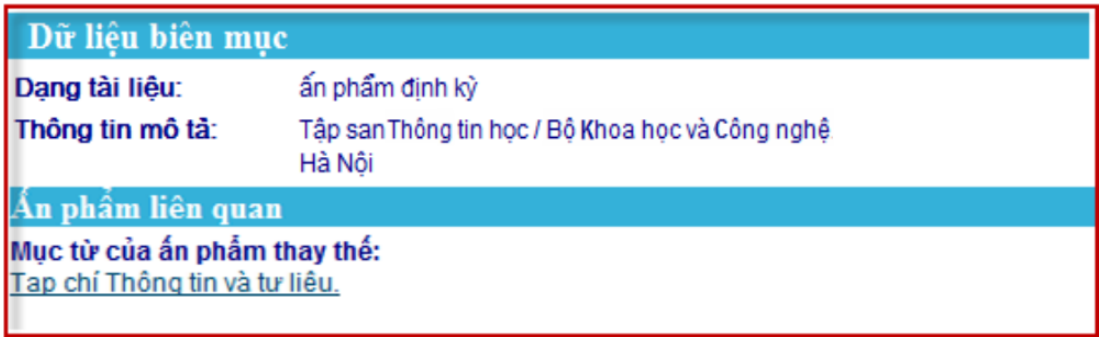

Kết luận

MARC 21 là một khổ mẫu biên mục lý tưởng. Nếu chúng ta tìm hiểu kỹ về các điểm ưu việt mà khổ mẫu này đem lại và vận dụng chúng vào các phần mềm quản lý thư viện thì sẽ vô cùng thuận tiện cho người cán bộ biên mục và hơn hết là đem lại sự hiệu quả cho công cuộc tìm kiếm thông tin của bạn đọc. Thay vì chỉ nhập thông tin vào một trường tin phụ chú để chỉ chỗ cho bạn đọc tìm kiếm đến tài liệu có liên quan đến vấn đề mình đang tìm kiếm thì với sự hỗ trợ của các trường liên kết này, việc đưa ra các link liên kết giữa các biểu ghi liên quan là một cách vô cùng hiệu quả trong khâu liên kết các kết quả tìm kiếm của bạn đọc. Các thư viện chưa có phần mềm để quản lý thư viện nên lựa chọn được một phần mềm ưu việt và các thư viện đã có phần mềm quản lý thì có thể tận dụng tối đa các tính năng của phần mềm dựa trên các khối trường liên kết trên trong quá trình quản lý thư viện để thuận tiện nhất cho cán bộ thư viện và mang lại hiệu quả tốt nhất trong quá trình phục vụ nhu cầu tin của bạn đọc.

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Văn Sơn (2000). Giáo trình biên mục mô tả. - H.: ĐHQGHN, 284 tr.